

Bản án số: 01/2025/DS-ST

Ngày: 14 - 7 - 2025

V/v tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Du
2. Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dục- Thư ký tòa án nhân dân khu vực 3- thành phố Đà Nẵng.

Ngày 14 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2025/QĐXX-ST ngày 06 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1

Địa chỉ: Tòa nhà G, số E L, phường L, quận H (nay là phường B), thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: ông/bà K– Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Công ty L; Địa chỉ: đường L, Khối phố T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (nay là phường H), TP .. Đại diện tham gia tố tụng: Ông Lê Văn T, sinh năm: 2000; Địa chỉ liên hệ: Số A B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (nay là phường H), TP .. Xin xét xử vắng mặt;

2. Bị đơn: Ông Đỗ Thế C, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Số I Cổ Mân M, tổ B, phường H, quận C (nay là phường H), thành phố Đà Nẵng- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 29/11/2024, bản tự khai cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 trình bày:

Ngày 12/05/2022 ông Đỗ Thế C có ký “Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số 112205124385587 với Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 (gọi tắt là S) vay tiền để vay số tiền 52.750.000 đồng; mục đích tiêu dùng cá nhân theo hình thức trả góp hàng tháng với lãi suất 3.58%/tháng (tương đương với lãi suất 43%/năm). Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì ông C có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc và lãi trong vòng 24 tháng, mỗi tháng ông C phải thanh toán cho S số tiền 3.331.000 đồng vào trước hoặc đúng ngày 13 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng.

Tuy nhiên, sau khi S giải ngân và ông C đã nhận đủ số tiền vay tiêu dùng cá nhân nhưng từ ngày 13/9/2022 đến nay, ông C đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng trên và cố tình lẩn tránh, mặc dù S đã nhiều lần yêu cầu ông C thanh toán.

Việc ông C không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của bên vay theo Hợp đồng tín dụng số 112205124385587 mà hai bên đã thỏa thuận và ký kết, đồng thời cũng vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, việc này làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của S.

Sau khi giải ngân số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số 112205124385587 với số tiền 52.750.000 đồng, ông Đỗ Thế C đã không thanh toán cho S theo như thỏa thuận nên ông C phải chịu lãi quá hạn và các khoản lãi khác do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo như hợp đồng:

Tính đến ngày 14/7/2025 ông C còn nợ S số tiền gốc 48.360.581 đồng, lãi trong hạn 10.888.994 đồng; lãi quá hạn 74.853.264 đồng. Tổng cộng: 134.103.839 đồng.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công Ty T1 yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Đỗ Thế C phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ cho Công Ty T1, số tiền tính đến ngày 14/7/2025 là 134.103.839 đồng.

- Buộc ông Đỗ Thế C phải tiếp tục thanh toán cho S tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí cho đến khi hết nợ theo Hợp đồng tín dụng số 112205124385587.

* Bị đơn ông Đỗ Thế C trình bày: Ngày 12/5/2022 tôi có vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 112205124385587 với Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 để vay số tiền 52.750.000 đồng; mục đích tiêu dùng cá nhân theo hình thức trả góp hàng tháng với lãi suất 3.58%/tháng.

Trong quá trình vay tôi có trả cho Ngân hàng được mấy tháng tiền tiền gốc và lãi. Tuy nhiên, do làm ăn gặp nhiều khó khăn nên từ đó đến nay tôi chưa thanh toán được khoản tiền nào cho Ngân hàng.

Nay tôi xác nhận còn nợ của Ngân hàng số tiền nợ gốc là 48.360.581 đồng, lãi trong hạn 10.312.066 đồng; lãi quá hạn 66.487.187 đồng. Tổng cộng: 125.159.834 đồng và tôi xin thanh toán số tiền gốc và lãi trong hạn trước ngày 20/6/2025 sẽ dứt điểm. Riêng số tiền lãi quá hạn 66.487.187 đồng tôi xin Ngân hàng miễn giảm cho tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện của Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 nộp tại Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ (cũ), TP . và Tòa án đã thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn là ông Đỗ Thế C vắng mặt không có lý do. Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:* Do có nhu cầu tiêu dùng cá nhân nên vào ngày 12/5/2022 ông Đỗ Thế C có ký “Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số 112205124385587 với Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 để vay số tiền 52.750.000 đồng; mục đích tiêu dùng cá nhân theo hình thức trả góp hằng tháng với lãi suất 3.58%/tháng (tương đương với lãi suất 43%/năm). Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì ông C có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc và lãi trong vòng 24 tháng, mỗi tháng ông C phải thanh toán cho Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 số tiền 3.331.000 đồng vào trước hoặc đúng ngày 13 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu của ông C về việc giải ngân số tiền 52.750.000 đồng, nhưng cho đến nay ông C vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ mà đã vi phạm các cam kết về kỳ hạn trả nợ cho Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1. Kể từ từ ngày 13/9/2022 đến nay ông C đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng cho Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng theo văn bản trình bày ý kiến thì yêu cầu Tòa án giải quyết; buộc ông Đỗ thế C thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 14/7/2025 là 134.103.839 đồng, trong đó: nợ gốc 48.360.581 đồng; lãi trong hạn 10.888.994 đồng; lãi quá hạn 74.853.264 đồng.

Ông Đỗ Thế C còn phải tiếp tục thanh toán cho Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí cho đến khi hết nợ theo Hợp đồng tín dụng số 112205124385587.

Xét yêu cầu của đương sự, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và ý kiến, trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3]Đối với yêu cầu trả khoản nợ gốc: 48.360.5812 đồng;

Ngày 12/5/2022 ông Đỗ Thế C có ký “Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số 112205124385587 với Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 để vay số tiền 52.750.000 đồng. Theo các tài liệu, chứng cứ mà Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 cung cấp thể hiện; sau khi được giải ngân đến nay ông C vẫn không thực hiện việc trả nợ cho Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1, tính từ ngày 13/9/2022 đến ngày 14/7/2025 dư nợ gốc của ông C là 48.360.581 đồng. Như vậy, theo giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 112205124385587 như đã viện dẫn nêu trên thì ông C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1. Do đó, Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 yêu cầu ông C phải thanh toán nợ cho Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 trong đó có khoản nợ gốc 48.360.581 đồng là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.1]Đối với yêu cầu của Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 buộc bị đơn trả khoản lãi trong hạn 10.888.994 đồng; lãi quá hạn 74.853.264 đồng tính từ ngày 13/9/2022 đến ngày 14/7/2025. Tổng Cộng là: 85.742.258 đồng. Theo cam kết tại hợp đồng thì các bên thỏa thuận lãi suất trong hạn áp dụng là 3,58%/tháng (tương đương 43%/năm). Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 của Ngân hàng N quy định “*Số tiền lãi: là khoản tiền tổ chức tín dụng phải trả cho khách hàng gửi tiền hoặc khách hàng nhận cấp tín dụng phải trả cho tổ chức tín dụng về việc sử dụng khoản tiền đã nhận*”. Theo điểm c khoản 4 Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N quy định “*Trường hợp khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn, thì khách hàng phải trả lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất không vượt quá 150% lãi cho vay trong hạn*”. Do đó, việc Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 yêu cầu tính lãi trong hạn và quá hạn, tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nên cần chấp nhận.

[4] Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 112205124385587 ngày 12/5/2022; căn cứ vào các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự. Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 đối với ông Đỗ Thế C.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo giá ngạch 5% của số tiền phải trả.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự. Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2017. Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Thông tư 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 của Ngân hàng N quy định về phương pháp tính lãi trong hoạt động nhận, gửi tiền, cấp tín dụng giữa tổ chức tín dụng với khách hàng. Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Ngân hàng N quy định về hoạt động thẻ ngân hàng. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 đối với ông Đỗ Thế C.

Tuyên xử: Buộc ông Đỗ Thế C phải trả cho Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 số tiền nợ tính đến ngày 14/7/2025 là 134.103.839 đồng, trong đó: nợ gốc 48.360.581 đồng; lãi trong hạn 10.888.994 đồng; lãi quá hạn 74.853.264 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo (ngày 15/7/2025) ông Đỗ Thế C còn phải tiếp tục thanh toán cho Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí cho đến khi hết nợ theo Hợp đồng tín dụng số 112205124385587.

Án phí dân sự sơ thẩm: 6.705.191 đồng, ông Đỗ Thế C phải chịu.

Hoàn trả cho Công ty T1 Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng TMCP T1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.888.311 đồng theo biên lai thu số 0009473 ngày 26/02/2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP . (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3-Đà Nẵng).

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 3;
- Phòng THADS khu vực 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Lâm

